|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ QUẢNG THÀNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 40 /KH-UBND | *Quảng Thành, ngày 04 tháng 12 năm 2019* |

# KẾ HOẠCH

# Triển khai công tác cải cách hành chính năm 2020

Căn cứ Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 19/7/2016 về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 của huyện Quảng Điền; Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 26/4/2017 của UBND tỉnh ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 20/7/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 26/12/2018 của UBND huyện Quảng Điền về triển khai công tác CCHC năm 2019, UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC), trọng tâm là tiếp tục đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế; tăng cường hiệu lực trong công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là nhiệm vụ quan trọng trong chương trình làm việc năm 2020 của UBND xã góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

**2. Yêu cầu**

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC;

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC 2020 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2020;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) gắn liền với quản lý nhà nước theo TCVN ISO 9001:2015 trong CCHC;

- Các ngành, lĩnh vực chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp đổi mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Gắn việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính với công tác Thi đua - Khen thưởng.

**II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC**

**1. Cải cách thể chế**

- Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của cấp trên liên quan đến địa phương được triển khai thực hiện đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- Đảm bảo 100% VBQPPL được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

- Thực hiện tốt và hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, đảm bảo VBQPPL do Hội đồng nhân dân (HĐND) và UBND các cấp ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, tránh chồng chéo, trùng lắp.

- Tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tham mưu, ban hành VBQPPL; kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

**2. Cải cách thủ tục hành chính**

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) từ thôn đến xã được quy trình hóa theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; đảm bảo mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về TTHC đạt trên 80%; mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt trên 80%.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) hiện đại cấp xã.

- Phấn đấu có 50% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên, trong đó có 20% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử của xã và niêm yết TTHC tại Bộ phận TN&TKQ hiện đại.

- Xây dựng và khai thác các bộ cơ sở dữ liệu dùng chung (giấy tờ công dân, tổ chức) để đơn giản hóa, cắt giảm các thành phần TTHC, giảm hồ sơ phải nộp khi tham gia giải quyết TTHC tại UBND xã, giảm chi phí tuân thủ TTHC cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

- Tiến hành rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền nâng cao tỷ lệ các quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông để giải quyết các TTHC liên thông từ xã lên huyện, giữa các bộ phận, cơ quan hành chính nhà nước cùng cấp.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của các cơ quan, của cán bộ, công chức trong cải cách TTHC.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý, phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của xã.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận TN&TKQ hiện đại của xã theo hướng tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao năng lực cán bộ và chất lượng phục vụ nhân dân theo phương châm “Thân thiện, đúng hẹn, đơn giản”, đảm bảo các quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

**3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước**

- UBND xã và các bộ phận chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm, với lộ trình phù hợp và quyết tâm nỗ lực hành động quyết liệt, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Căn cứ theo hướng dẫn của cấp trên để xây dựng mô hình cơ quan hành chính kiểu mẫu các cấp theo hướng chuẩn hóa, mẫu hóa các quy định, quy trình nội bộ, hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 2.187/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Cải thiện và nâng cao chất lượng mối quan hệ giữa công dân với cơ quan chính quyền tỉnh Thừa Thiên Huế hướng tới xây dựng chính quyền phục vụ, thân thiện, hiện đại, hiệu quả”; Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 31/08/2018 ban hành quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 21/09/2018 của UBND huyện về tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy, đẩy mạnh việc tinh giản biên chế, cải cách hành chính và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

**4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ trong thực thi công vụ. Thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ.

**5. Cải cách tài chính công**

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách xã theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

**6. Về hiện đại hóa nền hành chính**

- 100% cán bộ, công chức triển khai ứng dụng văn bản điện tử liên thông 4 cấp trên phần mềm quản lý và điều hành.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống mạng thông tin nội bộ, các văn bản, tài liệu chính thức (trừ các văn bản không chuyển qua mạng theo quy định) trao đổi giữa các cơ quan hành chính được giao dịch hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng một số ứng dụng dùng chung của tỉnh trên thiết bị máy tính bảng, điện thoại thông minh để xử lý và điều hành công việc.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung kết nối cổng dịch vụ công thống nhất toàn tỉnh và kết nối với hệ thống dịch vụ công mức độ 3, 4. Phấn đấu tăng tỷ lệ hồ sơ đăng ký qua mạng đối với các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình CCHC gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 trong các lĩnh vực.

- Thực hiện quản lý hoạt động và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của xã. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả Hệ thống điều hành tác nghiệp đa cấp liên thông.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong các cơ quan. Tiếp tục sử dụng và kiến nghị cấp có thẩm quyền cải tiến các phần mềm dùng chung nhằm phù hợp với ứng dụng trong công việc tại các địa phương, đơn vị.

- 100% cán bộ, công chức thực hiện theo Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

- Thực hiện đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (ISO) nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã.

**7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành**

- Triển khai xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của địa phương hàng năm.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, phổ biến Chương trình tổng thể cải cách hành chính và kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh, huyện.

- Triển khai việc đánh giá công tác cải cách hành chính, khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Tổ chức kiển tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật của cán bộ, công chức trong cơ quan.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã, kịp thời rút ra kinh nghiệm chỉ đạo, điều hành khắc phục những tồn tại, hạn chế.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Bộ phận Văn phòng - Thống kê chủ động tham mưu, có trách nhiệm tổng hợp tình hình để tham mưu cho UBND xã tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ nhằm đánh giá những việc đã làm được, chưa làm được, rút ra những kinh nghiệm, giải pháp đem lại hiệu quả cao trong công tác cải cách hành chính.

**2.** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phối hợp với các ban ngành chuyên môn liên quan trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính, trả hồ sơ đúng hạn cho tổ chức, công dân theo quy định của pháp luật.

**3.** Ban Tư pháp thực hiện các nội dung về cải cách TTHC; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực thi TTHC; kiểm tra, rà soát đơn giản hóa các TTHC; tham mưu, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện các nội dung về cải cách thể chế; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**4.** Ban Tài chính kế toán có trách nhiệm tham mưu thực hiện các nội dung về công tác cải cách tài chính công; có trách nhiệm trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC hằng năm đảm bảo theo quy định.

**5.** Các cán bộ, công chức thực hiện tốt, có hiệu quả các nội dung về cải cách hành chính, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ cá nhân, tổ chức trên địa bàn xã.

**6.** Mặt trận và các đoàn thể phối hợp với đài truyền thanh, các ban ngành chuyên môn tăng cường tuyên truyền, vận động sâu rộng trong nhân dân, để nhân dân hiểu rõ về hoạt động cải cách hành chính, trách nhiệm và quyền lợi công dân, tổ chức trong việc giao dịch hành chính, đồng thời có điều kiện tham gia giám sát, góp phần nâng cao hoạt động của cơ quan hành chính tại địa phương.

***Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2020 của UBND xã, đề nghị các đơn vị, ban ngành, đoàn thể, cá nhân liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc./.***

***Nơi nhận:***  **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

- Phòng Nội Vụ huyện; **CHỦ TỊCH**

**-** TV. Đảng Ủy xã;

**-** TT. HĐND, UBND xã;

**-** Cácban ngành, đoàn thể xã;

- Lưu: VT.

**Đào Trọng Thành**